

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 76/2020/HS-ST
Ngày: 22-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mỹ

Ông Huỳnh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỳ Dương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Hữu H, sinh ngày 18/07/1987, tại tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Con ông Trần Vũ H2 và bà Danh Thị S; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là thứ hai; Có vợ là Nguyễn Thị Tú B, có một con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/6/2020, chuyển tạm giữ từ ngày 26/6/2020 đến ngày 30/6/2020 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 1300/L-ĐCSHS-KTMT ngày 30/06/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đến hết ngày 30/8/2020; Hiện nay bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn chặn, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Tấn Q(Tên gọi khác: Tám Bờm), sinh năm 1976, tại tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); Gia đình bị cáo có 08 anh, chị em, bị cáo là thứ bảy; Có vợ là Võ Thị Kim Ch, có hai con sinh năm 1999 và sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/6/2020, chuyển tạm giữ từ ngày 26/6/2020 đến ngày 30/6/2020 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 1299/L-ĐCSHS-KTMT ngày 30/06/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đến hết ngày

30/8/2020; Hiện nay bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, có mặt tại phiên tòa.

3. Đỗ Quang H1, sinh năm 1980, tại tỉnh Nam Định; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Bán hàng; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Con ông Đỗ Phi H và bà Nguyễn Thị L; Gia đình có 04 anh, chị em, bị cáo là thứ ba; Có vợ là Võ Thị Kim Ng, có hai con, sinh năm 2010 và năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/6/2020, chuyển tạm giữ từ ngày 26/6/2020 đến ngày 30/6/2020 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 1301/L-ĐCSHS-KTMT ngày 30/06/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đến hết ngày 30/8/2020; Hiện nay bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, có mặt tại phiên tòa.

4. Ngô Xuân Gi, sinh ngày 24/10/1989, tại tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân, Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Con ông Ngô Xuân Đ và bà Trần Thị Ngọc S; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/6/2020, chuyển tạm giữ từ ngày 26/6/2020 đến ngày 30/6/2020 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 1302/L-ĐCSHS-KTMT ngày 30/06/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đến hết ngày 30/8/2020; Hiện nay bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, có mặt tại phiên tòa.

5. Lâm Trọng H, sinh năm 1990, tại tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Con ông Lâm Hồng Ph và bà Đặng Thị L; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai; Có vợ là Thạt Thị Kim Tr, có một con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/6/2020, chuyển tạm giữ từ ngày 26/6/2020 đến ngày 30/6/2020 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 1303/L-ĐCSHS-KTMT ngày 30/06/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đến hết ngày 30/8/2020; Hiện nay không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/6/2020, Đỗ Quang H1, Trần Hữu H, Ngô Xuân Gi, Lâm Trọng H đến chơi tại nhà Nguyễn Tấn Qùng ngụ Ấp 3, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, sau đó cả nhóm rủ nhau đánh bài “Cào tố” ăn thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Quý đi mua 10 bộ bài tây về phòng khách đánh bạc. Cách thức đánh bạc và mức độ thắng thua như sau:

Sử dụng bộ bài tây 52 lá chia đều cho 5 người chơi gọi là 5 tụ, mỗi tụ 03 lá. Trước khi xem bài mỗi tụ đặt 20.000 đồng tiền đường. Sau khi xem bài thì các tụ giữ

kín số điểm của mình. Theo thứ tự từ phải qua trái, tụ liền kề tụ chia bài được tổ trước, tiền tố từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng, mức cao nhất là 100.000 đồng. Các tụ liền sau có lựa chọn theo hoặc chấp nhận đặt tiền bằng tiền tụ trước đã tố, “úp bài” là không đặt thêm tiền cược chấp nhận mất tiền đường đã đặt và không được so bài tính thắng thua. Tố thêm là đặt thêm tiền cao hơn số tiền đã tố trước đó. Khi có tụ tố thêm thì các tụ còn lại phải tiếp tục lựa chọn đặt cược “theo” hoặc “úp bài”. Kết thúc việc tố các tụ còn lại so bài tính thắng thua. Cao nhất gọi là “sáp” có 03 lá bài giống nhau; “liêng” là 03 lá bài có số thứ tự liên tiếp nhau; “ba tây” là 03 lá bài hình; tiếp theo là 9 điểm, 8 đến 1 điểm, 0 điểm. Điểm được tính 03 lá bài cộng lại với nhau lấy điểm hàng đơn vị, J, Q, K =10 điểm; A=1 điểm; không có người làm cái, người thắng bạc ván trước thì chia bài.

Nguyễn Tấn Q sử dụng 860.000 đồng đánh bạc, bị thua 500.000 đồng, còn lại 360.000 đồng để dưới chiếu bạc. Ngô Xuân Gi mang theo 1.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, thắng bạc 200.000 đồng, số tiền 1.200.000 đồng Giang để dưới chiếu bạc. Đỗ Quang H1 mang theo 1.100.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, không rõ thắng thua, số tiền đánh bạc Hưng để dưới chiếu bạc. Trần Hữu H sử dụng 700.000 đồng đánh bạc, thua 300.000 đồng. Sau đó Hiền qua nhà người bạn tên Hậu mượn 1.400.000 đồng đánh bạc tiếp (Hiền không nói cho Hậu biết mục đích mượn tiền). Hiền sử dụng số tiền 400.000 đồng tham gia đánh bạc tiếp. Khi lực lượng Công an vào bắt quả tang, Hiền lấy 1.400.000 đồng trong túi bỏ xuống chiếu bạc. Lâm Trọng H sử dụng 1.300.000 đồng để đánh bạc, thua 500.000 đồng, số tiền 800.000 đồng để dưới chiếu bạc. Sòng bạc chơi đến 22 giờ 20 phút ngày 26/6/2020 thì bị Công an xã T, huyện Vĩnh Cửu phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ trên chiếu bạc: Số tiền 6.520.000 đồng; 10 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó 05 bộ đã qua sử dụng).

Thu giữ trên người các đối tượng: Trần Hữu H 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202, màu xám + xanh; Ngô Xuân Gi 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu vàng; Lâm Trọng H 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu vàng;

Bản cáo trạng số: 79/CT-VKSHS ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn Quý, Trần Hữu H, Đỗ Quang H1, Ngô Xuân Gi, Lâm Trọng H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo Nguyễn Tấn Quý, Trần Hữu H, Đỗ Quang H1, Ngô Xuân Gi, Lâm Trọng H mức phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ số tiền liên quan đến việc phạm tội và tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng liên quan đến việc đánh bạc.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/6/2020, tại nhà của Nguyễn Tấn Qngụ tại Ấp 3, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Tấn Q cùng Đỗ Quang H1, Trần Hữu H, Ngô Xuân Gi, Lâm Trọng H tham gia đánh bạc bằng hình thức “Cào tổ” thì bị lực lượng Công an xã T, huyện Vĩnh Cửu bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.520.000 đồng. Tổng số tiền xác định các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là bao gồm: Nguyễn Tấn Q số tiền 860.000 đồng + Ngô Xuân Gi số tiền 1.000.000 đồng + Đỗ Quang H1 số tiền 1.100.000 đồng + Trần Hữu H số tiền 2.100.000 đồng + Lâm Trọng H số tiền 1.300.000 đồng.

Như vậy, các bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền với tổng số tiền trên 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nên cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng tội danh.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng của nhà nước nên cần phải có mức hình phạt thật nghiêm để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, tổ chức phân công nhiệm vụ nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương ứng với số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nơi cư trú ổn định nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 6.520.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.
- Tịch thu tiêu hủy: 10 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 5 bộ đã qua sử dụng).
- Đối với các tài sản không liên quan đến việc phạm tội cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17, 35, 38, 47; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Hữu H, Nguyễn Tấn Quý, Đỗ Quang H1, Ngô Xuân Gi, Lâm Trọng H phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt:

- Bị cáo Trần Hữu H 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.
- Bị cáo Nguyễn Tấn Q04 (bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.
- Bị cáo Đỗ Quang H1 04 (bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.
- Bị cáo Ngô Xuân Gi 04 (bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Lâm Trọng H 04 (bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trần Hữu H, Nguyễn Tấn Quý, Đỗ Quang H1, Ngô Xuân Gi, Lâm Trọng H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 6.520.000 đồng (sáu triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng) các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc (số tiền theo Biên lai thu tiền số 0001950 ngày 07/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

- Tịch thu tiêu hủy: 10 bộ bài tây trong đó có 05 bộ đã qua sử dụng (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Các bị cáo Trần Hữu H, Nguyễn Tấn Quý, Đỗ Quang H1, Ngô Xuân Gi, Lâm Trọng H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Quang